TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-PT.
Ngày 03-01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vũ.

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Ngày 03-01-2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2018/TLPT-HS ngày 07-12-2018 đối với các bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N do có kháng cáo của các bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 02-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Tiền Văn T (tên khác không); Sinh năm 1966; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tiền Văn P, sinh năm 1944 (chết) và bà Tạ Thị N, sinh năm 1946; Có vợ là Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 1969 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1996); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18-7-2018 đến ngày 08-10-2018 (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Hồng N (tên khác không); Sinh năm 1975; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành H (chết) và bà Lâm Thị Hồng H, sinh năm 1936; Có vợ là Dương Thị Bé C, sinh năm 1979 và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án: Không; Tiền

sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18-7-2018 đến ngày 08-10-2018 (có mặt).

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Bị cáo Trần Thái H, Lý Khánh N1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Văn B, Nguyễn Thị Mỹ X; Người làm chứng NLC1, NLC2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 17/5/2018, Nguyễn Hồng N, Trần Thái H, Lý Khánh N1, Nguyễn Văn T gặp nhau tại một quán nước gần nhà của Tiền Văn T thuộc ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; trong lúc ngồi uống nước thì bị cáo N rủ H, N1 và T1 đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền thì H, N1 và T1 đồng ý. Sau đó, N đi lại nhà Tiền Văn T ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng và hỏi T cho chơi đánh bài ăn tiền tại nhà của T thì T đồng ý, T lấy một cái mền có màu bông đỏ – trắng – nâu xếp sẵn và để trên nền gạch ở nhà sau của T dùng làm chỗ đánh bạc, T lấy 01 cái thau nhựa màu đỏ và lấy 08 bộ bài tây loại 52 lá, 04 gói thuốc lá hiệu Jet và số tiền 110.000 đồng để vào trong cái thau màu đỏ và T lấy cái rổ nhựa màu đỏ đậy lên trên cái thau và để gần chỗ cái mền. Sau khi T đem những đồ vật trên ra xong thì N, H, N1, T1 vào nhà T chơi đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền còn T thì làm công việc nhà. N, H, N1, T1 sử dụng bài tây loại 52 lá để đánh bạc, hình thức đánh bạc là chơi bài binh xập xám, cách thức đánh bạc như sau: Một trong bốn người sử dụng bộ bài 52 lá chia đều thành 04 tụ cho bốn người chơi, mỗi người một tụ, mỗi tụ có 13 lá bài, 13 lá bài được chia thành 03 chi (chi đầu gồm 03 lá bài, chi giữa gồm 05 lá bài và chi cuối gồm 05 lá bài) chi lớn ăn chi nhỏ, mỗi chi thắng, thua với số tiền là 100.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/5/2018 Phòng cảnh sát hình sự (PC45) Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng với Công an huyện L, Công an xã T bắt quả tang Trần Thái H, Lý Khánh N1, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Văn T1 đang có hành vi cùng nhau đánh bạc với hình thức chơi bài binh xập xám được thua bằng tiền và bắt quả tang T có hành vi dùng nhà ở của mình chứa người khác chơi bài binh ăn thua bằng tiền và có thu tiền từ những người đánh bạc (tiền xâu); H khai nhận mang theo số tiền 4.647.000 đồng để đánh bạc; N1 khai nhận mang theo số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc; N khai nhận mang theo số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc; T1 khai nhận mang theo số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc; tổng số tiền các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc là 18.147.000 (mười tám triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ được vật chứng: Tiền thu được trên chiếu bạc tại vị trí Trần Thái H ngồi là 300.000 đồng và số tiền thu trên người Trần Thái H là 4.247.000 đồng; tiền thu được tại chiếu bạc tại vị trí Lý Khánh N1 ngồi là 5.200.000 đồng và số tiền thu trên người Lý Khánh N1 là 106.000 đồng; tiền thu được tại chiếu bạc tại vị trí Nguyễn Hồng N ngồi là 2.800.000 đồng

và số tiền thu trên người Nguyễn Hồng N là 2.310.000 đồng; tiền thu được tại chiếu bạc tại vị trí Nguyễn Văn T1 ngồi là 1.800.000 đồng và số tiền thu trên người Nguyễn Văn T1 là 180.000 đồng; tiền thu được trong cái thau nhựa màu đỏ là 330.000 đồng; 25 bộ bài tây chưa sử dụng; 04 bộ bài tây đã sử dụng; 01 bộ bài tây đang đánh trên chiếu bạc; 01 cái thau nhựa màu đỏ; 01 cái rổ nhựa màu đỏ; 01 cái mền bông đỏ - trắng - nâu dùng làm chiếu đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 02-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Tiền Văn T và Nguyễn Hồng N.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với các bị cáo Trần Thái H và Lý Khánh N1.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N, Trần Thái H, Lý Khánh N1 phạm tội "Đánh bạc".

2. Về mức hình phạt:

Phạt bị cáo Tiền Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Phạt bị cáo Trần Thái H 06 (sáu) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2018).

Phạt bị cáo Trần Thái H nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Phạt bị cáo Lý Khánh N1 06 (sáu) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2018).

Phạt bị cáo Lý Khánh N1 nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Giao các bị cáo Trần Thái H và Lý Khánh N1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Trần Thái H và Lý Khánh N1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Trần Thái H và Lý Khánh N1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Trần Thái H và Lý Khánh N1 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 05-11-2018, các bị cáo Tiền Văn T và Nguyễn Hồng N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Tiền Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Hồng N giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N và sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Các bị cáo đến Tòa án nhân dân huyện L trình bày kháng cáo vào ngày 05-11-2018 theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 thì việc kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17-5-2018, tại nhà của Tiền Văn T, ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, Phòng cảnh sát hình sự (PC45) Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng với Công an huyện L, Công an xã T bắt quả tang Trần Thái H, Lý Khánh N1, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Văn T1 đang có hành vi cùng nhau đánh bạc với hình thức chơi bài binh xập xám được thua bằng tiền và bắt quả tang T có hành vi dùng nhà ở của mình chứa người khác chơi bài binh xập xám ăn thua bằng tiền và có thu tiền từ những người đánh bạc (tiền xâu); tổng số tiền các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc là 18.147.000 đồng. Lời thừa nhận hành vi của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo khác như H, N1 và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Tiền Văn T và Nguyễn Hồng N. Xét thấy, xét về điều kiện để hưởng án treo của các bị cáo T và bị cáo N thì thấy các bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm; các bị cáo có nhân thân tốt; Có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo quy định của Nghị

quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và bị cáo N cho các bị cáo hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) phạt hình phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào công quỹ nhà nước.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm thì các bị cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật vì đơn kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Tiền Văn T và Nguyễn Hồng N.

[2]. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Tiền Văn T và Nguyễn Hồng N.

Tuyên xử:

1- Phạt bị cáo Tiền Văn T 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án là ngày 03-01-2019.

2- Phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án là 03-01-2019.

Giao 02 bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách các bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Tiền Văn T, Nguyễn Hồng N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt hình phạt bổ sung mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo Tiền Văn T và Nguyễn Hồng N không phải chịu.

[4]. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện L (02);
- VKSND huyện L (01);
- CQĐT - Công an huyện L (01);
- CQTHAHS-Công an huyện L (01);
- Chi cục THADS huyện L (01);
- Bị cáo (02)
- PKTNV-THA–TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV- Công an tỉnh Sóc Trăng (01)
- UBND xã Trường Khánh, huyện L (02)
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Ngô